TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH B

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 141/2017/QĐST-DS
Ngày: 19/7/2017
Về việc: "Xác định một người không phải là con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V

Với ***thành phần giải quyết việc dân sự:***

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Hiến- Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc- Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố V tham gia phiên họp:

Bà Trần Thị Hiên – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố V, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 522/2017/TLST - DS ngày 6 tháng 11 năm 2017, về yêu cầu: "Xác định một người không phải là con" theo Quyết định mở phiên họp số 05/2017/QĐPH – ST ngày 10 tháng 7 năm 2017

1.Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Vũ Thị H (Vũ Thị Ngân H), địa chỉ cư trú phường B, thành phố V, tỉnh B

2.Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị N, sinh năm 1993; địa chỉ cư trú phường B, thành phố V, tỉnh B và ông Vũ Văn Đ (chồng bà H) địa chỉ cư trú phường B, thành phố V, tỉnh B (tất cả có mặt)

3.Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà H yêu cầu xác định chị Vũ Thị N không phải là con đẻ của bà H.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố V nhận định:

Theo xác nhận của bà Vũ Thị H (Vũ Thị Ngân H), ông Vũ Văn Đ và chị Vũ Thị N, vào năm 1993, ông Đ và bà H nhận chị N làm con nuôi lúc chị N còn nhỏ. Chị N ở chung với ông Đức, bà H từ đó đến nay. Năm 2006, giữa bà H và chị N phát sinh mâu thuẫn, bà H không cho chị N ở chung nhà nữa. Bà H yêu cầu xác định chị N không phải là con đẻ của bà H.

Tại bản tự khai ngày 30-6-2017 và tại phiên họp hôm nay, chị N cũng thừa nhận chị N không phải là con đẻ của bà H và đồng ý với yêu cầu của bà H đưa ra.

Tại bản Kết quả xét nghiệm AND ngày 24 tháng 5 năm 2017 của Trung tâm xét nghiệm LOCI AND kết luận: mẫu AND của bà Vũ Thị Ngân H và mẫu AND của chị Vũ Thị N không cùng quan hệ huyết thống mẹ con. Cho thấy, giữa bà H và chị N không có cùng huyết thống, quan hệ mẹ con ruột là có thật.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình: *Người được nhận là cha, mẹ của một người có thể yêu cầu xác định người đó không phải là con mình*

Do đó, việc bà H yêu cầu xác định chị N không phải là con đẻ của bà H là có căn cứ và phù hợp với khoản 2 Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 35; Điều 36; điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Chị Vũ Thị N không phải là con của bà Vũ Thị H (Vũ Thị Ngân H)

Lệ phí giải quyết việc dân sự: bà Vũ Thị H (Vũ Thị Ngân H) phải nộp 300.000(ba trăm nghìn)đồng, được khấu trừ 300.000(ba trăm nghìn)đồng bà H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006599 ngày 31-5-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố V nên bà H đã nộp xong lệ phí giải quyết việc dân sự.

Trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh B giải quyết phúc thẩm.

Nơi nhận:
-VKS Thành phố V
-Tòa án tỉnh B
-Chi cục THA Thành phố V
-Gửi đương sự
-Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hiến